TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100 /2022/HS-ST
Ngày: 27 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thanh Nhiến và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên toà: bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88 /2022/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. BÙI HẢI D, sinh năm 1993. Nơi cư trú: xóm Quáng Ngoài, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Minh V và mẹ là Bùi Thị Đ; Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 (tại Nhà tạm giữ - Công an TP Hòa Bình) đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. NGUYỄN TRỌNG KH, sinh năm 1987. Nơi cư trú: tổ 09, phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Trọng K và mẹ là Lương Thị H; Có vợ là Hà Thị Ng và 02 con (lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015). Bị cáo là con 01 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 (tại Nhà tạm giữ - Công an TP Hòa Bình) đến nay, có mặt tại phiên toà.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** chị Hà Thị **Ng**, SN 1990

Địa chỉ: tổ 09, phường Thịnh Lang, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30’ ngày 24/5/2022 Bùi Hải **D** đang ở phòng trọ thì Nguyễn Trọng **Kh** đến chơi. **D** nói với **Kh** có tiền không cho **D** vay để đi mua ma túy về sử dụng. **Kh** đồng ý. **D** mở điện thoại gọi vào số 0375816078 hay gọi là “Lợi Mơ” lưu trong danh bạ điện thoại của **D** là “N.B” nhà ở phường Thái Bình để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, thì có người phụ nữ nghe máy và đồng ý bán ma túy cho **D**, hẹn đến nhà tại một con dốc thuộc phường Thái Bình. Sau đó **Kh** điều khiển xe mô tô YAMAHA BKS: 28H-203.73 chở **D** vào địa chỉ trên. Đến nơi **D** lấy tiền trong túi quần của **Kh** khoảng gần 700.000 đồng rồi bảo **Kh** quay xe đứng đợi cách khoảng 7-8m. **D** gọi cửa nhà một người dân không rõ địa chỉ “Anh Lợi ơi?” thì một người phụ nữ đi ra. **D** nhét 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng qua lỗ viên gạch, người phụ nữ nhét 02 gói ma túy đá qua lỗ viên gạch cho **D**. Sau khi mua được ma túy **D** cầm trong lòng bàn tay trái cùng với số tiền 238.000 đồng là tiền mua ma túy còn thừa, rồi quay lại chỗ **Kh**. **Kh** điều khiển xe mô tô chở **D** về phòng trọ của **D** thì bị tổ công tác Công an TP Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản thu giữ cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số: 136/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *02 mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi đối tượng bị bắt Bùi Hải **D** và Nguyễn Trọng **Kh** gửi giám định có tổng khối lượng 0,96g là ma túy, loại Methamphetamine.*

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Bùi Hải **D** và Nguyễn Trọng **Kh** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử phạt Bùi Hải **D** từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Nguyễn Trọng **Kh** từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ nên có căn cứ xác định: Ngày 24/5/2022 Bùi Hải **D** và Nguyễn Trọng **Kh** đã có hành vi mua, cất giữ 0,96 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật và để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Để cá thể hóa được hình phạt, Hội đồng xét xử cần đánh giá vai trò của từng bị cáo: Bùi Hải **D** với vai trò là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp liên lạc thực hiện việc mua ma túy, còn Nguyễn Trọng **Kh** là người giúp sức, cho **D** vay tiền để mua ma túy sử dụng. Như vậy bị cáo **D** phải chịu trách nhiệm chính và có mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo **Kh** là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[4] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho **D** và **Kh** tại khu vực phường Thái Bình, quá trình điều tra do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để giải quyết trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 28H1-20373 số khung 0610FY115375, số máy G3D4E127989 đã qua sử dụng. HĐXX nhận thấy đây là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo **Kh**, mua với mục đích để sử dụng cho sinh hoạt gia đình. Việc **Kh** dùng chiếc xe để chở **D** đi mua ma túy chị Hà Thị **Ng** (vợ của **Kh**) không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho chị **Ng** và bị cáo **Kh** là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đây là chiếc điện thoại bị cáo **D** đã dùng để liên lạc mua ma túy, còn giá trị sử dụng nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng của bị cáo **Kh**. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 238.000 đồng là tiền thừa sau khi mua ma túy, thu giữ của bị cáo **D** nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 sim Viettel trong điện thoại di động thu giữ của bị cáo **D**, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bùi Hải **D** và Nguyễn Trọng **Kh** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Bùi Hải **D** *18 (Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

- Xử phạt Nguyễn Trọng **Kh** *15 (Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì, hoàn trả sau giám định chất ma túy của Phòng PC09 – Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Bùi Hải **D** và Nguyễn Trọng **Kh**. Mép dán phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng PC09 – Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký của giám định viên, được bảo toàn nguyên vẹn.

- Trả lại số tiền 238.000 đồng (Hai trăm ba mươi tám nghìn đồng) cho bị cáo Bùi Hải **D**. Số tiền trên được niêm phong trong một phong bì trên mép dán phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Trả lại cho chị Hà Thị **Ng** và bị cáo Nguyễn Trọng **Kh** 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu vàng, biển kiểm soát: 28H1-20373, số khung: 0610FY115375, số máy: G3D4E127989 (khi giao nhận xe không có gương, không kiểm tra tình trạng máy, bên trong xe, không giao nhận giấy tờ xe).

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 351859074714159, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Hải **D**.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng **Kh** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 359736062861030, bên trong có 01 sim điện thoại Viettel đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim Viettel bên trong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, thu giữ của bị cáo Bùi Hải **D**.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 91/BB ngày 05/9/2022).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Hải **D** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Trọng **Kh** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn